

Số: 01/2020 - BC/HĐQT

Hà nội, ngày 20 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
(Năm 2019)

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên CTNY : CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHIỆP THƯƠNG MẠI SÔNG ĐÀ
Trụ sở chính : Phường Yên Nghĩa - Quận Hà Đông - TP.Hà Nội
Điện thoại : 024.33 828 440/33 521 290 Fax : 024.33 822 791
Website : www.stp.com.vn
Vốn điều lệ : 80.457.440.000 đồng (Tám mươi tỷ bốn trăm năm mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)
Mã chứng khoán : STP

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)

STT	Số nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/2019/NQ-ĐHĐCĐ	24/04/2019	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

II. Hội đồng quản trị (năm 2019):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Nguyễn Trọng San	Chủ tịch HĐQT	22/12/2014	06	100%	
2	Ông Nguyễn Trọng Trãi	Ủy viên HĐQT kiêm TGD	15/4/2013	06	100%	
3	Nguyễn Trọng Lợi	Ủy viên HĐQT kiêm Phó TGD	01/11/2016	06	100%	

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
4	Nguyễn Quang Thiều	Ủy viên HĐQT	24/4/2018	06	100%	
5	Phùng Thị Huyền	Ủy viên HĐQT độc lập	24/4/2018	05	83%	Bận công tác

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

HĐQT Công ty thực hiện giám sát Ban Tổng giám đốc Công ty theo nội dung Điều lệ Công ty và quy chế quản trị nội bộ. HĐQT trực tiếp làm việc, trao đổi, chất vấn đối với Tổng Giám đốc và Ban điều hành về các vấn đề có liên quan trong việc triển khai hoạt động sản xuất kinh doanh, định hướng phát triển của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu-ban thuộc Hội đồng quản trị: không có các tiểu ban

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Năm 2019)

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
1.	01/NQ-HĐQT	02/01/2019	Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
2.	05/NQ-HĐQT	02/01/2019	Thông qua giá trị thu hồi dự kiến của các lô hàng vỏ bao KPK Hạ Long tồn kho năm 2018
3.	09/NQ-HĐQT	10/01/2019	Trích lập dự phòng quý IV năm 2018
4.	13A/NQ-HĐQT	17/01/2019	Mua ô tô 07 chỗ phục vụ công tác
5.	16/NQ-HĐQT	23/01/2019	Mua XM bao PCB40 của Công ty CP XM và KS Yên Bái để đổi trừ công nợ, sau đó bán cho các khách hàng có nhu cầu trên thị trường.
6.	19A/NQ-HĐQT	25/01/2019	- Thông qua Báo cáo thực hiện kế hoạch SXKD quý 4 và năm 2018 - Giao kế hoạch SXKD năm 2019 và kế hoạch SXKD quý 1/2019.
7.	27/NQ-HĐQT	18/02/2019	Chi trả tiền lương Tổng Giám đốc công ty năm 2019
8.	31/NQ-HĐQT	25/02/2019	Chốt danh sách cổ đông tham dự ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.
9.	36/NQ-HĐQT	11/03/2019	Thanh lý xe ô tô 4 chỗ
10.	46/NQ-HĐQT	02/04/2019	- Thông qua báo cáo ước thực hiện kế hoạch SXKD quý I năm 2019 và Giao kế hoạch SXKD quý II năm 2019 - Thông qua Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán và dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2018 - Thông qua chương trình, các báo cáo, tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 và dự kiến nhân sự, công tác chuẩn bị Đại hội.

STT	Số nghị quyết, quyết định	Ngày	Nội dung
11.	53/NQ-HĐQT	16/04/2019	Phê duyệt giá trị tổng quyết toán dự án đầu tư bổ sung máy móc thiết bị phục vụ SX.
12.	55/NQ-HĐQT	17/04/2019	Trích lập dự phòng quý 1 năm 2019
13.	61/NQ-HĐQT	26/04/2019	Phê duyệt ký hợp đồng cho thuê máy móc thiết bị
14.	64/NQ-HĐQT	06/05/2019	Phê duyệt ký hợp đồng thuê gia công sản phẩm
15.	69/NQ-HĐQT	16/05/2019	Trả cổ tức đợt 2 năm 2018 bằng tiền mặt
16.	74/NQ-HĐQT	22/05/2019	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019
17.	92/NQ-HĐQT	05/07/2019	Mua xi măng của Công ty TNHH MTV xi măng Trung Sơn để đối trừ công nợ
18.	94/NQ-HĐQT	06/07/2019	Trích lập dự phòng quý II năm 2019
19.	102/NQ-HĐQT	17/07/2019	Thực hiện các hợp đồng với doanh nghiệp và người có liên quan.
20.	111A/NQ-HĐQT	26/07/2019	Trích lập dự phòng bổ sung quý II năm 2019
21.	114/NQ-HĐQT	31/07/2019	- Thông qua báo cáo TH kế hoạch SXKD quý 2, 06 tháng đầu năm 2019 - Giao kế hoạch SXKD quý 3 và 06 tháng cuối năm 2019. - Một số nhiệm vụ trọng tâm trong quý 3/2019
22.	132/NQ-HĐQT	12/09/2019	Thông qua nội dung hợp đồng cho vay hạn mức tại Viettinbank
23.	138/NQ-HĐQT	03/10/2019	Thanh lý xe ô tô 07 chỗ
24.	142/NQ-HĐQT	10/10/2019	Trích lập dự phòng quý 3/2019
25.	148/NQ-HĐQT	23/10/2019	- Thông qua báo cáo TH kế hoạch SXKD quý 2, 09 tháng đầu năm 2019. - Giao kế hoạch SXKD quý 4/2019 - Một số nhiệm vụ trọng tâm quý 4/2019
26.	151/NQ-HĐQT	29/10/2019	Phê duyệt phương án thu hồi công nợ tại Công ty CP đầu tư thương mại HP.

III. Ban kiểm soát (Năm 2019)

1. Thông tin về thành viên Ban kiểm soát (BKS)

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Bùi Minh Tuấn	Trưởng ban kiểm soát	18/4/2015	03	100%	
2	Ông Nguyễn Tuấn Quân	Thành viên ban kiểm soát	18/4/2015	03	100%	
3	Bà Nguyễn Thị An	Thành viên ban kiểm soát	24/04/2018	03	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban tổng giám đốc và cổ đông
 - Giám sát hoạt động quản trị, điều hành, việc tuân thủ thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông theo đúng pháp luật, điều lệ tổ chức Công ty đồng thời đảm bảo lợi ích của các cổ đông.
 - Bàn bạc về các báo cáo tài chính quý, báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán với Ban Tổng giám đốc và kiểm toán độc lập.
 - Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và mức độ cần trọng trong quản lý và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh.
 - Công tác trao đổi thông tin, phối hợp giữa Ban kiểm soát công ty với các cổ đông được thực hiện đảm bảo quy định của điều lệ công ty.
3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận quản lý khác
 - Ban kiểm soát đã được Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và các bộ phận chức năng công ty phối hợp tạo điều kiện thuận lợi trong việc cung cấp thông tin tình hình hoạt động của công ty, thu thập thông tin tài liệu phục vụ quá trình kiểm tra, giám sát.
 - Tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp của HĐQT, các cuộc họp giao ban tháng của công ty.
 - Các thành viên BKS thường xuyên trao đổi thông tin, tham vấn các vấn đề quan trọng trong việc điều hành hoạt động của HĐQT, Ban TGD qua các cuộc họp thường kỳ, qua trao đổi trực tiếp với Chủ tịch HĐQT, Tổng giám đốc Công ty khi thấy cần thiết.
4. Hoạt động khác của BKS (nếu có): không

IV. Đào tạo về quản trị công ty

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Không

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
1	Vũ Thị Lộc					22/12/2014		
2	Nguyễn Hải Anh					22/12/2014		
3	Nguyễn Thùy Dương					22/12/2014		
4	Nguyễn Thị Thúy Nga					15/04/2013		
5	Nguyễn Phương Anh					15/04/2013		
6	Nguyễn Minh Anh					15/04/2013		
7	Nguyễn Ngọc Anh					15/04/2013		
8	Nguyễn Trọng Giang					15/04/2013		
9	Nguyễn Thị Thoi					15/04/2013		
10	Nguyễn Trọng Trung					15/04/2013		
11	Vũ Thị Kim Tuyền					15/10/2014		
12	Phùng Đoàn Hân					24/04/2018		
13	Nguyễn Thị Tuyết					24/04/2018		
14	Cao Mạnh Linh					24/04/2018		
15	Cao Minh Khánh					24/04/2018		
16	Phùng Đoàn Hùng					24/04/2018		
17	Quách Thị Hòa					18/4/2015		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
18	Nguyễn Tuấn Hồng					18/4/2015		
19	Nguyễn Thị Nhuận					18/4/2015		
20	Đình Thị Yên					24/04/2018		
21	Nguyễn Thị Nhâm					24/04/2018		
22	Nguyễn Thị Nhung					24/04/2018		
23	Nguyễn Quỳnh Anh					24/04/2018		
24	Nguyễn Văn Đa					24/04/2018		
25	Hoàng Thị Thư					24/04/2018		
26	Nguyễn Thị Yên					24/04/2018		
27	Nguyễn Văn Biên					24/04/2018		
28	Nguyễn Văn Giang					24/04/2018		
29	Nguyễn Văn Quyên					24/04/2018		
30	Khuất Ngọc Hà					24/04/2018		
31	Khuất Trọng Nghĩa					24/04/2018		
32	Tăng Thị Giang					07/08/2018		
33	Đỗ Quang Hiến					07/08/2018		
34	Đỗ Văn Thật					07/08/2018		
35	Lê Thị Hạnh					07/08/2018		
36	Đỗ Văn Hải					07/08/2018		
37	Đỗ Thị Hồng Loan					07/08/2018		
38	Nguyễn Khắc Luận					8/6/2015		
39	Vương Thị Chi					8/6/2015		
40	Đình Hồng Kiên					8/6/2015		
41	Đình Minh Hằng					8/6/2015		
42	Đình Đức Việt					8/6/2015		
43	Nguyễn Tân Chung					8/6/2015		
44	Nguyễn Thu Thủy					8/6/2015		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số giấy NSH, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là NCLQ	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
45	Nguyễn Thúy Bình					8/6/2015		
46	Vũ Quý					10/6/2009		
47	Nguyễn Thị Vương					10/6/2009		
48	Vũ Phương Nga					10/6/2009		

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
 - 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo):

- Năm 2017:

STT	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP đầu tư và thương mại vận tải Hà Nội	Thành viên HĐQT	Mua xe tải đầu kéo

- Năm 2019:

STT	Đơn vị thực hiện	Người có liên quan	Nội dung giao dịch
1	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Cho thuê máy móc thiết bị
2	Công ty CP Công nghiệp Sông Đà	Thành viên HĐQT	Thuê gia công sản phẩm

- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (năm 2019)

1. Danh sách cổ đông nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
1	Nguyễn Trọng Sơn		Chủ tịch HĐQT			397.407	4,939%	
1.1	Vũ Thị Lộc					399.523	4,966%	vợ
1.2	Nguyễn Hải Anh					0		con
1.3	Nguyễn Thùy Dương					0		con
1.4	Nguyễn Trọng Giang					100.177	1,245%	anh
2	Nguyễn Trọng Trái		TV.HĐQT-TGD			11.186	0,139%	
2.1	Nguyễn Thị Thúy Nga					95	0,001%	vợ
2.2	Nguyễn Phương Anh					0		con
2.3	Nguyễn Minh Anh					0		con
2.4	Nguyễn Ngọc Anh					0		con
2.5	Nguyễn Trọng Giang					100.177	1,245%	bố
2.6	Nguyễn Thị Thoi					0		mẹ
2.7	Nguyễn Trọng Lợi		P.TGD			592.078	7,359%	em
2.8	Nguyễn Trọng Trung					627.388	7,798%	em
3	Nguyễn Trọng Lợi		TV.HĐQT-Phó TGD			592.078	7,359%	
3.1	Vũ Thị Kim Tuyền					318.983	3,965%	vợ
3.2	Nguyễn Trọng Giang					100.177	1,245%	bố
3.3	Nguyễn Thị Thoi					0		mẹ

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
3.4	Nguyễn Trọng Trái		TV.HĐQT-TGD			11.186	0,139%	anh
3.5	Nguyễn Trọng Trung					627.388	7,798%	em
4	Nguyễn Quang Thiệu		TV.HĐQT			181.444	2,255%	
4.1	Đình Thị Yên					322.355	4,007%	vợ
4.2	Nguyễn Thị Nhâm					0		con
4.3	Nguyễn Thị Nhung					0		con
4.4	Nguyễn Quỳnh Anh					0		con
5	Phùng Thị Huyền		TV.HĐQT			0		
5.1	Phùng Đoàn Hân							Bố
5.2	Nguyễn Thị Tuyết					1.322	0,016%	Mẹ
5.3	Cao Mạnh Linh							Chồng
5.4	Cao Minh Khánh							con
5.5	Phùng Đoàn Hùng							em
6	Bùi Minh Tuấn		Trưởng BKS			0		
6.1	Quách Thị Hòa					0		vợ
7	Nguyễn Tuấn Quân		TV.BKS			0	0%	
7.1	Nguyễn Tuấn Hồng					9.918	0,123%	bố
7.2	Nguyễn Thị Nhuận					396	0,005%	Mẹ
8	Nguyễn Thị An		TV.BKS			0		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
8.1	Nguyễn Văn Đa					0		Bố
8.2	Hoàng Thị Thư					0		Mẹ
8.3	Nguyễn Thị Yên					0		Chị
8.4	Nguyễn Văn Biên					0		anh
8.5	Nguyễn Văn Giang					0		anh
8.6	Nguyễn Văn Quyển					0		em
8.7	Khuất Ngọc Hà					0		con
8.8	Khuất Trọng Nghĩa					0		con
9	Đỗ Văn Hách		Phó TGĐ kiêm T.Phòng KDVT			0		
9.1	Tăng Thị Giang					0		vợ
9.2	Đỗ Quang Hiến					0		con
9.3	Đỗ Văn Thật					0		bố
9.4	Lê Thị Hạnh					0		mẹ
9.5	Đỗ Văn Hải					0		em
9.6	Đỗ Thị Hồng Loan					0		em
10	Nguyễn Hồng Minh		Kế toán trưởng			0		
10.1	Nguyễn Khắc Luận					0		bố
10.2	Vương Thị Chi					0		mẹ
10.3	Đình Hồng Kiên					0		chồng
10.4	Đình Minh Hằng					0		con
10.5	Đình Đức Việt					0		con

STT	Tên tổ chức/cá nhân	TK giao dịch CK (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	SL cổ phiếu SH cuối kỳ	Tỷ lệ SHCP cuối kỳ	Ghi chú
10.6	Nguyễn Tân Chung					0		anh
10.7	Nguyễn Thu Thủy					0		chị
10.8	Nguyễn Thúy Bình					0		chị
11	Vũ Thúy Quỳnh		T.ký HĐQT NĐUQ CBTT			5.157	0,064%	
11.1	Vũ Quỳnh					0		bố
11.2	Nguyễn Thị Vượng					0		mẹ
11.3	Vũ Phương Nga					0		em

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết: Không

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT; HĐQT

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Trọng Sơn

T.C.P. * 10.